| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KỲ ANH**<br>**TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 89/2018/QĐST-HNGĐ | *Kỳ Anh, ngày 27 tháng 9 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hà Ngọc L

Sinh ngày: 10 – 4 - 1971

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H

Sinh ngày: 20 – 7 - 1979

Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ các Khoản 3,4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Ngọc L và chị Nguyễn Thị Thu H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung:

Họ và tên: Hà Ngọc T – Sinh ngày: 22 – 10 – 2013

Giao con chung cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Toà án.

Trong thời gian chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi con chung, anh Hà Ngọc L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Thu H. Tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000đ (*một triệu đồng*). Trường hợp anh Hà Ngọc L chậm thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Thu H thì phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm.

Anh Hà Ngọc L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

*Về tài sản chung*: Cả anh Hà Ngọc L và chị Nguyễn Thị Thu H đều không yêu cầu Tòa án phân chia.

*Về án phí:* Anh Hà Ngọc L phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng, nhưng đ-ợc khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005284 ngày 28 - 8 – 2018. Tiền án phí anh Hà Ngọc L đã nộp đủ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự: Anh L, chị H;
- VKS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ A,H. K, Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Xuân Hoàng**